

ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN CẢM THỤ VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 4 THÔNG QUA DẠY ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN

NGUYỄN THỊ LINH

Trường Sư phạm, Đại học Cần Thơ

PHẠM THỊ KIM HOÀNG

PHẠM MINH THƯ

THẠCH LÊ THIÊN NHÌ

MAI NGUYỄN LAM THANH

SV ngành Giáo dục Tiểu học K49, Đại học Cần Thơ

Nhận bài ngày 16/8/2026. Sửa chữa xong 19/9/2026. Duyệt đăng 23/9/2026.

Abstract

Reading comprehension and literary appreciation are closely intertwined in readers' engagement with literary works. Reading comprehension enables students to understand textual content, develop aesthetic responses, appreciate the beauty of literary imagery, and recognize the values conveyed by literary works. However, primary school reading instruction continues to focus predominantly on textual content, with limited systematic attention to the development of literary appreciation. Drawing on an examination of the relationship between reading comprehension and literary appreciation and an analysis of the curriculum and narrative texts in the fourth-grade Vietnamese language textbook, this paper proposes instructional strategies for developing literary appreciation among fourth-grade students. These strategies emphasize enriching aesthetic experiences, eliciting emotional engagement, and encouraging personal responses. The study contributes to the scholarly foundation for developing literary appreciation through narrative reading comprehension instruction in primary education.

Keywords: *Developing literary appreciation among fourth-grade students, literary appreciation, narrative reading comprehension instruction, reading comprehension.*

1. Đặt vấn đề

Văn bản truyện đóng vai trò quan trọng trong chương trình và sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 4. Với hệ thống nhân vật, cốt truyện, sự kiện, chi tiết và ngôn ngữ nghệ thuật giàu sức gợi, văn bản truyện không chỉ phản ánh những vấn đề gắn gũi với đời sống mà còn mở ra khả năng khám phá những giá trị tư tưởng, tình cảm và vẻ đẹp nghệ thuật của tác phẩm. Quá trình tiếp nhận văn bản truyện vì thế tạo điều kiện để học sinh (HS) hình thành sự đồng cảm với nhân vật, cảm nhận vẻ đẹp của ngôn từ và từng bước phát triển khả năng cảm nhận, đánh giá các yếu tố nghệ thuật được thể hiện trong tác phẩm. Đây là cơ sở quan trọng để khai thác văn bản truyện trong việc phát triển cảm thụ văn học (CTVH) cho HS tiểu học. Từ những đặc trưng của văn bản truyện, việc tổ chức dạy học đọc hiểu cần tạo điều kiện để HS chủ động tham gia vào quá trình khám phá và cảm nhận tác phẩm. Theo đó, hoạt động đọc hiểu không chỉ hướng đến việc giúp HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện mà còn cần chú trọng đến quá trình trải nghiệm, liên tưởng, tưởng tượng và phản hồi cá nhân của người học trong quá trình tiếp nhận văn bản. Định hướng này phù hợp với yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 về việc tổ chức dạy học Tiếng Việt theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng sáng tạo của HS trong quá trình học tập. Trong những năm gần đây, nhiều công trình nghiên cứu đã tập trung làm rõ cơ sở lý luận về CTVH, vai trò của CTVH trong quá trình tiếp nhận tác phẩm truyện và đề xuất các

Email: ntlinh@ctu.edu.vn

hướng tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện ở tiểu học. Các nghiên cứu này đã góp phần làm rõ những yêu cầu và định hướng trong việc tổ chức hoạt động đọc giúp HS khám phá, cảm nhận và thể hiện những cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về tác phẩm. Tuy nhiên, các nghiên cứu về tổ chức hoạt động CTVH cho HS tiểu học thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện vẫn chưa thật sự phong phú; đặc biệt, chưa có nhiều nghiên cứu tập trung xây dựng hệ thống hoạt động phù hợp với đặc điểm HS lớp 4 và yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Từ những vấn đề trên, bài báo tập trung trả lời hai câu hỏi nghiên cứu sau: 1) Việc phát triển CTVH cho HS lớp 4 thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện cần dựa trên những cơ sở nào?; 2) Những biện pháp nào được vận dụng để phát triển CTVH cho HS lớp 4 thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện? Việc trả lời các câu hỏi này góp phần làm rõ cơ sở khoa học của việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp tổ chức hoạt động CTVH thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện cho HS lớp 4. Đây là vấn đề có ý nghĩa cả về phương diện lí luận và thực tiễn, góp phần khai thác hiệu quả đặc trưng của văn bản truyện trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu lí thuyết

Phương pháp nghiên cứu lí thuyết được sử dụng nhằm xác lập cơ sở lí luận cho việc đề xuất các biện pháp phát triển CTVH cho HS lớp 4 thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện. Các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến CTVH, đặc điểm tiếp nhận văn học của HS tiểu học và dạy học đọc hiểu văn bản truyện được phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và so sánh để làm rõ những vấn đề lí luận có liên quan đến hướng nghiên cứu.

2.2. Phương pháp phân tích chương trình và tài liệu dạy học

Phương pháp phân tích chương trình và tài liệu dạy học được sử dụng để phân tích Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 4 và hệ thống văn bản truyện được lựa chọn trong các bộ sách. Việc phân tích tập trung vào yêu cầu cần đạt, nội dung đọc hiểu và đặc điểm của ngữ liệu truyện, qua đó xác định những cơ sở thực tiễn và cơ hội phát triển CTVH cho HS lớp 4, làm căn cứ để xuất các biện pháp phù hợp.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Quan niệm về cảm thụ văn học

Cảm thụ văn học là một khái niệm được nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước quan tâm dưới những góc nhìn khác nhau. Ở Việt Nam, các nghiên cứu của Lê Bá Hán (2004), Trần Mạnh Hưởng (2003) và Đỗ Ngọc Thúy (2024) đều cho rằng CTVH là quá trình người đọc chủ động tiếp nhận và lĩnh hội các giá trị tư tưởng, thẩm mỹ của tác phẩm; đồng thời quá trình này chịu sự chi phối bởi vốn sống, tri thức, kinh nghiệm và khả năng rung cảm của mỗi cá nhân. Dưới góc độ tiếp nhận văn học, Vũ Trường An (2022) cho rằng CTVH phản ánh mức độ người đọc thâm nhập vào thế giới nghệ thuật của tác phẩm. Đây không chỉ là biểu hiện của khả năng lĩnh hội các giá trị nội dung và nghệ thuật mà còn góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ và khả năng vận dụng những giá trị của tác phẩm vào đời sống. Ở nước ngoài, Jonathan Culler (1975) nhấn mạnh vai trò của CTVH là khám phá cấu trúc và ý nghĩa tác phẩm. Harry Olufunwa (2001) xem CTVH là hoạt động phân tích, đánh giá các giá trị nghệ thuật và tư tưởng của tác phẩm. Nilsen và Donnellson (2009) cho rằng CTVH là quá trình cá nhân tự đánh giá phản ứng diễn giải của bản thân với tư cách là một độc giả của một tác phẩm văn học. Điều này có nghĩa là người đọc có thể đạt được niềm vui và sự hiểu biết văn học, hiểu được giá trị và tầm quan trọng của văn học cũng như ngưỡng mộ vẻ đẹp và sự phức tạp của một tác phẩm. Nhìn chung, các quan điểm đều thống nhất rằng CTVH là quá trình tiếp nhận mang tính chủ động, sáng tạo, trong đó người đọc vận dụng nhận thức, cảm xúc, kinh nghiệm và khả năng đánh giá để khám phá, trải nghiệm cái hay, cái đẹp của tác phẩm văn học, qua đó bồi dưỡng nhận thức, tình cảm và thẩm mỹ.

3.2. Các cấp độ cảm thụ văn học

Theo Nguyễn Trọng Hoàn (2003), đọc hiểu là bước khởi đầu của quá trình CTVH, còn CTVH là mục tiêu cao hơn của hoạt động đọc; tác giả xác định bốn cấp độ: cảm thụ ngôn từ, cảm thụ nhân vật, cảm

thụ ý nghĩa và cảm thụ tư tưởng. Ở một hướng tiếp cận khác, Febrianty và Hafiz (2023) chia CTVH thành 5 cấp độ: thường thức, nhận biết, thấu hiểu, lĩnh hội và vận dụng, nhấn mạnh sự phát triển năng lực tiếp nhận của người đọc. Nhìn chung, cả hai cách tiếp cận đều xem CTVH là một quá trình phát triển với những mức độ tiếp nhận khác nhau; điểm khác biệt chủ yếu nằm ở góc độ tiếp cận, một hướng chú trọng các phương diện của văn bản, hướng còn lại nhấn mạnh sự phát triển năng lực của người đọc. Trong quá trình tiếp nhận văn bản truyện, CTVH có thể được nhìn nhận qua bốn cấp độ: cảm thụ ngôn từ, cảm thụ nhân vật, cảm thụ ý nghĩa và cảm thụ tư tưởng.

Bảng 1: Các cấp độ CTVH trong đọc hiểu văn bản truyện

Cấp độ	Biểu hiện trong cảm thụ văn bản truyện
Cảm thụ ngôn từ	Cảm nhận từ ngữ, cách diễn đạt, hình ảnh, chi tiết và những yếu tố ngôn ngữ giàu sức gợi trong văn bản.
Cảm thụ nhân vật	Hình dung, cảm nhận đặc điểm, hành động, tâm trạng của nhân vật; cảm nhận sự việc, tình huống và những hình tượng được xây dựng trong câu chuyện.
Cảm thụ ý nghĩa	Khám phá những ý nghĩa được gợi ra từ nhân vật, sự việc, tình huống, chi tiết và diễn biến của câu chuyện.
Cảm thụ tư tưởng	Cảm nhận tư tưởng, tình cảm và quan niệm về con người, cuộc sống được thể hiện qua câu chuyện.

Các cấp độ trên có mối quan hệ gắn kết và bổ sung cho nhau trong quá trình tiếp nhận văn bản truyện. Đây là cơ sở để tổ chức hoạt động đọc hiểu theo hướng phát triển CTVH cho HS lớp 4.

3.3. Văn bản truyện trong chương trình và sách giáo khoa Tiếng Việt 4

Văn bản truyện là kiểu văn bản tự sự được xây dựng trên cơ sở hệ thống các sự kiện, nhân vật, cốt truyện và lời kể có mối quan hệ chặt chẽ với nhau (Lê Bá Hán và cộng sự, 2004). Thông qua việc phản ánh con người và cuộc sống bằng hình tượng nghệ thuật, văn bản truyện không chỉ giúp người đọc khám phá nội dung, ý nghĩa mà còn tạo điều kiện cảm nhận những giá trị thẩm mỹ và nhân văn của tác phẩm. Trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, văn bản truyện được sử dụng phổ biến trong dạy đọc ở tiểu học, góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học cho HS. Ở lớp 4, sách giáo khoa Tiếng Việt 4 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) cung cấp hệ thống văn bản đa dạng về thể loại và nội dung, trong đó các văn bản truyện giữ vị trí đáng kể. Các câu chuyện được lựa chọn xoay quanh những chủ đề gần gũi với đời sống HS như gia đình, nhà trường, quê hương, thiên nhiên và cộng đồng, với nội dung và dung lượng phù hợp với đặc điểm nhận thức của HS lớp 4. Xét từ đặc trưng thể loại, các văn bản truyện có thể được tiếp cận qua những phương diện cơ bản như cốt truyện, nhân vật, sự kiện, chi tiết và ngôn ngữ nghệ thuật. Mỗi phương diện không chỉ góp phần tạo nên cấu trúc và ý nghĩa của câu chuyện mà còn mở ra những khả năng khác nhau để HS khám phá, liên tưởng, tưởng tượng và bộc lộ cảm xúc trong quá trình đọc. Đây là cơ sở để tổ chức hoạt động đọc hiểu theo hướng không chỉ giúp HS khám phá nội dung, ý nghĩa của câu chuyện mà còn từng bước phát triển cảm thụ ngôn từ, nhân vật, ý nghĩa và tư tưởng của tác phẩm.

3.4. Biện pháp phát triển cảm thụ văn học cho học sinh lớp 4 thông qua dạy đọc hiểu văn bản truyện

3.4.1. Đọc diễn cảm

Đọc diễn cảm là hình thức đọc sử dụng giọng đọc, ngữ điệu, tốc độ, nhịp điệu và cách nhấn giọng phù hợp để thể hiện nội dung, sắc thái của văn bản. Đối với văn bản truyện, hoạt động này giúp HS chú ý đến từ ngữ, lời kể, lời thoại, cảm xúc của nhân vật, qua đó góp phần phát triển cảm thụ ngôn từ và cảm thụ hình tượng nhân vật. Trong bối cảnh ứng dụng công nghệ số, giáo viên (GV) có thể sử dụng các công cụ AI như Canva Voice, Text-to-Speech hoặc phần mềm nhận diện giọng nói để cung cấp ngữ liệu đọc mẫu, hỗ trợ luyện phát âm và cung cấp phản hồi cho HS. AI giữ vai trò hỗ trợ, còn GV vẫn là người hướng dẫn, điều chỉnh và tổ chức tương tác trong quá trình luyện đọc. Trong tổ chức dạy đọc hiểu văn bản truyện, đọc diễn cảm có thể được thực hiện theo quy trình như sau:

Bước 1: Đọc văn bản và xác định nội dung → Bước 2: Làm rõ từ ngữ khi đọc → Bước 3: Nghe và phân tích cách đọc mẫu → Bước 4: Luyện đọc và điều chỉnh cách thể hiện → Bước 5: Bộc lộ và chia sẻ cảm nhận.

Ví dụ: Với bài đọc “Thị nhạc” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống), yêu cầu cần đạt là đọc đúng toàn bộ câu chuyện, biết đọc diễn cảm phù hợp với lời đối thoại của các nhân vật trong câu chuyện. GV có thể tổ chức hoạt động đọc diễn cảm theo tiến trình như sau:

Bước 1: Đọc văn bản và xác định nội dung: GV cho HS quan sát tranh minh họa, dự đoán nội dung câu chuyện qua một số câu hỏi gợi mở: *Em nhìn thấy những nhân vật nào? Các nhân vật đang làm gì? Theo em, câu chuyện kể về sự việc gì?* HS chia sẻ dự đoán, sau đó đọc thầm toàn bài và đọc nối tiếp để bước đầu xác định các nhân vật, các tiết mục âm nhạc và diễn biến câu chuyện.

Bước 2: Làm rõ từ ngữ khi đọc: HS nêu những từ khó đọc hoặc chưa hiểu nghĩa như *vi-ô-lông, cla-ri-nét, xen-lô, tiết tấu, rộn rã, nghiêm trang, duyên dáng*. GV hướng dẫn cách đọc, giải thích nghĩa và giúp HS xác định những từ ngữ, câu văn cần chú ý khi thể hiện bằng giọng đọc. Việc hiểu nghĩa từ ngữ và nội dung câu văn là cơ sở để HS lựa chọn cách đọc phù hợp.

Bước 3: Nghe và phân tích cách đọc mẫu: GV cho HS nghe một đoạn đọc mẫu bằng giọng đọc của GV hoặc công cụ AI, sau đó hướng dẫn HS nhận biết cách ngắt nghỉ, tốc độ, nhấn giọng và ngữ điệu ở từng đoạn. Chẳng hạn, phần trình diễn của gà trống, dế và họa mi được đọc với giọng vui tươi, sinh động; lời của thầy Vàng Anh được đọc chậm rãi, tha thiết, thể hiện niềm vui và sự tự hào đối với học trò. GV giúp HS lí giải sự thay đổi cách đọc ở những đoạn và lời thoại khác nhau.

Bước 4: Luyện đọc và điều chỉnh cách thể hiện: HS luyện đọc cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm; tập trung thể hiện sự khác nhau giữa lời người kể chuyện và lời của từng nhân vật. GV quan sát, nhận xét và hướng dẫn HS điều chỉnh phát âm, cách ngắt nghỉ, nhấn giọng, tốc độ và ngữ điệu. HS đọc lại những đoạn chưa thể hiện rõ sắc thái của nhân vật hoặc cảm xúc của câu chuyện.

Bước 5: Bộc lộ và chia sẻ cảm nhận: GV tổ chức cho HS trao đổi qua một số câu hỏi: *Em thích tiết mục biểu diễn của nhân vật nào nhất? Vì sao?; Em cảm nhận như thế nào về lời nhận xét của thầy Vàng Anh?; Qua câu chuyện, em cảm nhận được điều gì?* HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và lí giải lựa chọn của mình. Qua đó, hoạt động đọc được chuyển từ việc thể hiện đúng ngữ điệu sang cảm nhận nhân vật, tình huống và ý nghĩa của câu chuyện.

Như vậy, đọc diễn cảm không chỉ góp phần rèn kĩ thuật đọc mà còn tạo điều kiện để HS đi sâu vào văn bản truyện thông qua việc chú ý đến sắc thái của ngôn từ và giọng điệu của nhân vật. Từ cảm thụ ngôn từ, HS từng bước hình dung và cảm nhận hình tượng nhân vật, đồng thời bộc lộ cảm xúc và suy nghĩ trước câu chuyện. Vì vậy, đọc diễn cảm là một hình thức tổ chức đọc hiểu có khả năng góp phần phát triển cảm thụ ngôn từ và cảm thụ hình tượng cho HS lớp 4.

3.4.2. Thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập cảm thụ văn học trong dạy đọc hiểu văn bản truyện

Hệ thống bài tập CTVH được thiết kế nhằm hướng dẫn HS khám phá các phương diện của văn bản truyện và từng bước phát triển khả năng cảm thụ qua bốn dạng bài tập: bài tập cảm thụ ngôn từ, bài tập cảm thụ hình tượng nhân vật, bài tập cảm thụ ý nghĩa và bài tập cảm thụ tư tưởng. Các bài tập được xây dựng phù hợp với đặc trưng văn bản truyện và đặc điểm nhận thức của HS lớp 4, đồng thời có thể kết hợp công nghệ số và AI để hỗ trợ thiết kế, đa dạng hóa câu hỏi và tổ chức hoạt động học tập. Quy trình thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập CTVH trong dạy đọc hiểu văn bản truyện được thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định phương diện cần cảm thụ → **Bước 2: Thiết kế bài tập theo cấp độ cảm thụ** → **Bước 3: Trao đổi và lí giải** → **Bước 4: Bộc lộ cảm nhận và vận dụng**

Ví dụ: Với bài đọc *"Thần lùn xanh và tắc kè"* (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 23, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống), GV có thể thiết kế hệ thống bài tập CTVH theo bốn dạng tương ứng với các cấp độ cảm thụ. Quy trình thiết kế và sử dụng được thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định phương diện cần cảm thụ: GV hướng dẫn HS đọc văn bản, xác định những yếu tố nổi bật có khả năng khai thác để cảm thụ như đặc điểm của hai nhân vật, những chi tiết miêu tả môi trường sống khác biệt giữa thần lùn xanh với tắc kè.

Bước 2: Thiết kế bài tập theo cấp độ cảm thụ: GV có thể sử dụng hoặc điều chỉnh các công cụ AI để xây dựng hệ thống bài tập theo bốn cấp độ cảm thụ, sau đó thiết kế thành phiếu bài tập nhằm trình bày nội dung trực quan, thuận tiện cho HS thực hiện và chia sẻ kết quả.

Bước 3: Trao đổi và lí giải: HS làm bài cá nhân hoặc theo nhóm, trao đổi và sử dụng các chi tiết trong văn bản để lí giải câu trả lời. GV khuyến khích HS đưa ra những cách cảm nhận khác nhau, đồng thời hướng dẫn các em dựa vào từ ngữ, hình ảnh, chi tiết và hành động của nhân vật để bảo vệ ý kiến của mình.

Bước 4: Bộc lộ cảm nhận và vận dụng:
HS trình bày điều mình ấn tượng hoặc bài học rút ra từ câu chuyện, có thể viết một đoạn văn ngắn từ 4-5 câu về điều câu chuyện gợi ra cho bản thân. GV nhận xét, bổ sung và giúp HS liên hệ những giá trị của tác phẩm với cách ứng xử trong cuộc sống.

Thông qua hệ thống bài tập, HS được dẫn dắt từ việc chú ý đến ngôn từ, chi tiết đến việc hình dung hình tượng, lí giải ý nghĩa và nhận ra tư tưởng của tác phẩm. Như vậy, bài tập cảm thụ không chỉ củng cố kết quả đọc hiểu mà còn tạo ra những cơ hội cụ thể để HS tự lí giải, bộc lộ cảm xúc và hình thành cách nhìn riêng về văn bản truyện, góp phần phát triển CTVH theo từng cấp độ.

3.4.3. Phân vai tái hiện nhân vật

Phân vai tái hiện nhân vật là hình thức tổ chức cho HS nhập vai để thể hiện lời nói, hành động và cảm xúc của nhân vật trong văn bản truyện. Thông qua hoạt động này, HS có cơ hội hình dung và cảm nhận rõ hơn đặc điểm, tâm trạng của nhân vật, qua đó phát triển chủ yếu cảm thụ hình tượng nhân vật, đồng thời từng bước nhận ra ý nghĩa và tư tưởng của tác phẩm. Quy trình tổ chức phân vai tái hiện nhân vật được thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định nhân vật và nội dung tái hiện → **Bước 2: Phân vai và chuẩn bị** → **Bước 3: Nhập vai và tái hiện** → **Bước 4: Nhận xét và chia sẻ cảm nhận.** Ví dụ: Với bài đọc “Anh em sinh đôi” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 15, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống), GV có thể tổ chức hoạt động phân vai tái hiện nhân vật giúp HS hiểu và cảm nhận rõ hơn đặc điểm, tâm trạng của anh em Long và Khánh. Quy trình được thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định nhân vật và nội dung tái hiện: Với văn bản “Anh em sinh đôi”, GV sử dụng phương pháp vấn đáp để HS xác định được hai nhân vật Long và Khánh, tình huống trung tâm sẽ là hai anh em thường bị mọi người nhầm lẫn với nhau, đồng thời cần xác định các biểu hiện cụ thể của hai nhân vật chính như: Lời nói khi giao tiếp, thái độ khi đối diện với sự nhầm lẫn, cử chỉ và trạng thái cảm xúc đối với những người nhận nhầm và đối với nhau. Đây là cơ sở đầu tiên để HS xây dựng lời thoại và cách nhập vai.

Bước 2: Phân vai và chuẩn bị:

KỊCH BẢN NHẬP VAI (Dựa trên văn bản “Anh em sinh đôi” - Tiếng Việt 4, tập 1, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr. 15).

Tình huống tái hiện	Sau hội thao của trường, Long và Vân trò chuyện về việc mọi người nhầm Long với Khánh. Khánh cùng tham gia, chia sẻ cách nhìn của mình về việc hai anh em giống nhau.		
Nhân vật:	Long - Khánh - Vân		
Nhân vật	Lời thoại	Cách thể hiện	
Long	“Sao hôm nay không ai nhầm chúng tôi nhỉ?”	Giọng nói thể hiện sự ngạc nhiên, thắc mắc.	
Vân	“Vì Khánh hay cười, còn cậu lúc nào cũng nghiêm túc”	Giọng nói vui vẻ, tự nhiên giải thích cho Long biết lí do.	
Long	“Thế à? Nhưng mọi người vẫn thường nhầm tớ với Khánh mà”	Giọng nói hơi bất ngờ, chưa hoàn toàn đồng tình nhưng vẫn còn có nhiều sự thắc mắc.	

PHIẾU HỌC TẬP
Em đọc - Em cảm - Em chia sẻ

Thần lằn xanh và Tắc kè
(Truyện)
Khám phá câu chuyện - Cảm nhận nhân vật
Tìm ra thông điệp!

Họ và tên: _____
Lớp: _____
Ngày: _____

1. Cảm thụ ngôn từ
Tìm từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật.

1. Hãy khoanh hoặc tô màu những từ ngữ thể hiện cảm xúc, thái độ của thần lằn xanh và tắc kè trong cuộc trò chuyện.
vui vẻ đối quá buồn bã nóng quá
lo lắng băn khoăn hào hứng vui

2. Em hãy chọn một từ ngữ em thích nhất trong cuộc trò chuyện của hai nhân vật và nói vì sao em thích từ ngữ đó.
(Chọn từ và viết cảm nhận của em nhé)

2. Cảm thụ nhân vật

Thích khám phá vào ban ngày. ☐
Không chịu được sức nóng ban ngày. ☐
Thích sống trên cây. ☐
Có thể bám vào bề mặt. ☐

Thần lằn xanh ☐
Tắc kè ☐

2. Điều đó cho em biết nhân vật có đặc điểm gì?
Có sở thích giống nhau Có đặc điểm riêng Tất cả những điều trên đều thể hiện tính cách khác nhau Phù hợp với môi trường sống khác nhau thay đổi

3. Cảm thụ ý nghĩa
Suy nghĩ - Phân tích - Rút ra ý nghĩa

1. Vì sao khi đối mặt với sự khác biệt, thần lằn xanh và tắc kè đều gặp khó khăn? (Chọn đáp án đúng hoặc chọn nhiều đáp án)
☐ Vì môi loài có đặc điểm riêng.
☐ Vì cả hai chưa quen với việc sống trên cây.
☐ Vì thần lằn xanh và tắc kè đều không thích kiếm thức ăn.

2. Qua câu chuyện, ý nghĩa mà em rút ra được là gì?
(Hãy viết 1-3 câu, có thể nêu cả ví dụ trong nhà).

4. Cảm thụ tư tưởng
Thông điệp từ câu chuyện

1. Hãy chọn 2-3 từ ngữ em tâm đắc nhất và kéo thả vào những chiếc lá trên cây. (Có thể sử dụng những từ ngữ khác gợi ý)
Tôn trọng Khác biệt Trán trọng bản thân Thấu hiểu Yêu thương

2. Từ câu chuyện về thần lằn xanh và tắc kè, em rút ra điều gì cho cuộc sống và với những người có điều khác mình?

Em đã học được gì sau câu chuyện này?
Hãy đánh dấu vào những điều em thấy đúng nhất sau câu chuyện mà!

Yêu thương bạn bè Trán trọng sự khác biệt Tôn trọng sự khác biệt Sống tích cực và tự tin

Điều em còn muốn chia sẻ thêm nhé!

Mỗi người đều đặc biệt theo cách riêng!

Vân	“Cậu thì chậm rãi, Khánh thì nhanh nhẩu, sao nhầm được”	Vân nhẹ nhàng giải thích cho Long hiểu sự khác nhau giữa hai anh em.
Long	“Nhưng có lần các bạn còn nhầm tớ với Khánh trong lúc thi đầu nữa”	Giọng nói hơi buồn.
Khánh	“Đôi khi giống nhau cũng hay mà, chỉ cần không bị phạt nhầm là được”	Giọng nói vui vẻ, hài hước.
Long	“Ừ, nhưng tớ vẫn muốn mọi người nhận ra tớ là Long”	Giọng nói nhẹ nhàng với mong muốn được nhận ra mình là Long
Vân	“Thật ra hai cậu giống nhau về ngoại hình nhưng tính cách lại có nhiều điểm khác nhau”	Giọng nói nhẹ nhàng, thuyết phục

Bước 3: Nhập vai và tái hiện: HS thực hiện nhập vai trước lớp theo kịch bản đã xây dựng. HS lần lượt hóa thân vào các nhân vật Long, Khánh và Vân, tái hiện cuộc trò chuyện giữa các nhân vật dựa trên những chi tiết đã được xác định trong văn bản. Qua hoạt động nhập vai, HS trực tiếp trải nghiệm tình huống của nhân vật, từ đó làm rõ những đặc điểm riêng trong hành động, tính cách của Long, Khánh và cách Vân (một người đại diện cho các bạn khác trong lớp) nhận xét, nhìn nhận về hai anh em.

Bước 4: Nhận xét và chia sẻ cảm nhận: HS nhận xét cách nhập vai, cách thể hiện lời nói và cảm xúc của nhân vật. Đồng thời, chia sẻ điều mình cảm nhận về Long và Khánh. GV hướng dẫn HS lí giải những biểu hiện của nhân vật, từ đó khái quát ý nghĩa câu chuyện về việc biết yêu thương, thấu hiểu và tôn trọng những nét riêng của mỗi người.

Thông qua hoạt động phân vai, HS không chỉ tái hiện lời nói và hành động mà còn có cơ hội thâm nhập vào vị trí của nhân vật để cảm nhận đặc điểm, tâm trạng và cách ứng xử của họ. Hoạt động này vì vậy đặc biệt góp phần phát triển cảm thụ hình tượng nhân vật, đồng thời tạo điều kiện để HS tiếp tục khám phá ý nghĩa và tư tưởng của văn bản truyện.

4. Kết luận

Bài báo đã làm rõ cơ sở lí luận về CTVH và mối quan hệ giữa đọc hiểu và CTVH trong dạy học văn bản truyện ở lớp 4. Kết quả nghiên cứu cho thấy đọc hiểu là nền tảng để HS từng bước đi sâu vào cảm nhận ngôn từ, hình tượng nhân vật, ý nghĩa và tư tưởng của văn bản. Trên cơ sở đặc trưng của văn bản truyện và yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, bài báo đề xuất một số biện pháp phát triển CTVH thông qua dạy đọc hiểu, gồm đọc diễn cảm, thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập CTVH, phân vai tái hiện nhân vật. Các biện pháp hướng đến việc tạo cơ hội cho HS chủ động khám phá, trải nghiệm, bộc lộ cảm xúc và hình thành phản hồi cá nhân. Việc kết hợp công nghệ số và AI trong một số hoạt động hỗ trợ GV thiết kế học liệu và tổ chức dạy học phù hợp. Những đề xuất này góp phần khai thác hiệu quả đặc trưng của văn bản truyện, đồng thời cung cấp thêm định hướng thực tiễn cho việc phát triển CTVH cho HS lớp 4.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
 Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phương, Đặng Thị Hào Tâm (2023). *Sách giáo khoa Tiếng Việt 4*, tập 1-2, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống. NXB Giáo dục Việt Nam.
 Culler, J. (1975). *Structuralist Poetics*. Routledge.
 Đỗ Ngọc Thúy (2024). Tổ chức trò chơi đóng kịch nâng cao năng lực cảm thụ văn học cho trẻ mầm non. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, số 322, kì 01 tháng 10, tr. 68-70.
 Febrianty, F., & Hafiz, M. (2023). The Literary Appreciation Level of Students. *Proceeding of International Conference on Business, Economics, Social Sciences, and Humanities*, 6, 950-955.
 Lê Bá Hán (chủ biên), Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (2004). *Từ điển Thuật ngữ văn học*. NXB Giáo dục.
 Nilsen, A., & Donnellson, K. L. (2009). Understanding the stages of literary appreciation. In Nilsen, A., Donnellson, K. L. (Eds.), *Literature for today's young adult* (8th ed., pp. 10-16). Boston, MA: Shirley Santiago.
 Nguyễn Trọng Hoàn (2003). *Rèn luyện tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương*. NXB Giáo dục.
 Nguyễn Thúy Hồng, Nguyễn Thị Văn Anh (2023). Quan niệm và định hướng dạy học đọc hiểu mở rộng văn bản trong chương trình môn Ngữ văn phổ thông 2018. *Tạp chí khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2* (Chuyên san khoa học giáo dục), số 02, tập 01 tháng 02, 104-117.
 Olufunwa, H. (2001). *Literary appreciation*. Lagos: University of Lagos.
 Trần Mạnh Hưởng (2003). *Luyện tập về cảm thụ văn học ở tiểu học*. NXB Giáo dục.
 Vũ Trường An (2022). Năng lực cảm thụ văn học: vấn đề khái niệm và phương thức đánh giá. *Tạp chí Giáo dục*, 22(23), 5-10.